

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019
của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia
cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư**

Thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung của Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhằm tạo sự chuyển biến về nhận thức, nâng cao ý thức trách nhiệm trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân để chủ động, tích cực tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, coi đây là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược quan trọng, vừa cấp bách vừa lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh để chủ động áp dụng các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng suất lao động, sức cạnh tranh, nhất là các lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế gắn với thực hiện các khâu đột phá và các nhiệm vụ trọng tâm, đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong những năm tới.

2. Yêu cầu

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các quan điểm chỉ đạo và mục tiêu trong Nghị quyết của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ.

Xác định cụ thể các mục tiêu, nhiệm vụ và những giải pháp chủ yếu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 để triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tận dụng có hiệu quả các cơ hội do cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đem lại để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế hợp lý; phát triển mạnh mẽ kinh tế số; phát triển nhanh và bền vững dựa trên khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao; nâng cao chất lượng cuộc sống, phúc lợi của người dân; đảm bảo vững chắc quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường sinh thái.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025

Internet băng thông rộng phủ 100% các xã; ứng dụng công nghệ số trong các hoạt động kinh tế - xã hội, năng suất lao động tăng bình quân khoảng 7%/năm. Cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

Từng bước xây dựng, phát triển thành phố Tuyên Quang đạt các tiêu chí đô thị thông minh; ưu tiên ứng dụng công nghệ số ở một số lĩnh vực như: Y tế, giáo dục và đào tạo, nông nghiệp và phát triển nông thôn, tài nguyên và môi trường, giao thông vận tải...

b) Đến năm 2030

Mạng di động 5G được phủ sóng toàn tỉnh; người dân được truy cập Internet băng thông rộng; đẩy mạnh phát triển kinh tế số góp phần nâng cao năng suất lao động.

Từng bước triển khai các hạng mục, dự án thành phần của đô thị thông minh, Chính quyền điện tử; kết nối với mạng lưới đô thị thông minh của khu vực phía bắc và của cả nước.

c) Tầm nhìn đến năm 2045

Tuyên Quang phấn đấu trở thành một trong những tỉnh miền núi có năng suất lao động cao hơn so với bình quân chung của khu vực; đủ năng lực tiếp nhận ứng dụng chuyển giao các công nghệ hiện đại trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

Nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền về sự cấp thiết phải chủ động tham gia tích cực, có hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với

các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

Chủ động ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ nhằm thúc đẩy sự đổi mới sáng tạo trên tất cả các ngành, lĩnh vực và thúc đẩy chuyển đổi số, trọng tâm là phát triển kinh tế số, xây dựng đô thị thông minh, chính quyền điện tử, tiến tới chính quyền số.

Tăng cường chuyển giao và chủ động thúc đẩy nghiên cứu khoa học, công nghệ; tạo môi trường thuận lợi và hỗ trợ phát triển các dịch vụ trên nền tảng công nghệ số trong các ngành, các lĩnh vực; khuyến khích các chủ thể tích cực tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, sự tham gia của các chủ thể vào quá trình thực hiện các chính sách liên quan đến cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Triển khai kịp thời cơ chế hợp tác giữa Nhà nước với các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp trong thực thi các chính sách.

2. Triển khai, hoàn thiện các thể chế tạo thuận lợi, chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số

Rà soát, bổ sung ban hành các quy định để cụ thể hóa những chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân tham gia quá trình chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh tế số dựa trên nền tảng công nghệ số, ứng dụng Internet; kịp thời ngăn chặn các tác động tiêu cực đến sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên không gian mạng. Tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân thực hiện đầu tư, nghiên cứu phát triển công nghệ và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo quy định của pháp luật.

Từng bước hoàn thiện cơ chế, chính sách về dữ liệu, quản trị dữ liệu, tạo thuận lợi cho việc tạo dựng, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành Trung ương thông qua hệ thống nền tảng, chia sẻ tích hợp dữ liệu của tỉnh. Triển khai các chính sách tài chính, các quy định về đầu tư theo hướng dẫn của Trung ương nhằm khuyến khích, huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo, ... Rà soát, ban hành chương trình, kế hoạch đẩy mạnh việc triển khai xây dựng Chính quyền điện tử; phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu, hướng tới Chính quyền số.

Triển khai chuyển đổi từ giao thức IPv4 (địa chỉ Internet thế hệ 4) sang IPv6 (địa chỉ Internet thế hệ thứ 6) theo lộ trình. Thực hiện các dự án về xây dựng đô thị thông minh phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, chú trọng phát triển các dịch vụ đô thị thông minh.

3. Phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu

Khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp viễn thông triển khai băng thông rộng chất lượng cao và phát triển các hạ tầng thiết yếu có liên quan để đáp ứng yêu cầu của lộ trình chuyển đổi số. Đẩy mạnh phủ sóng mạng di động 5G để người dân được truy cập Internet băng thông rộng.

Xây dựng và phát triển đồng bộ hạ tầng dữ liệu của tỉnh để kết nối liên thông với các cơ sở dữ liệu quốc gia đảm bảo tin cậy và ổn định. Ưu tiên đầu tư các hệ thống thu thập, lưu trữ, xử lý, bảo vệ dữ liệu công.

Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin của tỉnh đảm bảo an toàn, an ninh mạng, đáp ứng yêu cầu triển khai xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ đô thị thông minh. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 30-NQ/TW, ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược an ninh mạng quốc gia.

Nâng cấp hạ tầng các ngành, lĩnh vực quan trọng, thiết yếu đồng bộ, hiện đại đáp ứng yêu cầu áp dụng công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng chính quyền điện tử; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và công nghệ thông tin phục vụ các lĩnh vực kinh tế - xã hội...

4. Nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo và phát triển nguồn nhân lực

Thường xuyên cập nhật, áp dụng các hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia làm nền tảng cho việc ứng dụng và phát triển các công nghệ cốt lõi của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong sản xuất và đời sống.

Triển khai đồng bộ và kịp thời hệ thống các chính sách để triển khai và phát triển các công nghệ mới, các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu và ứng dụng công nghệ, thực hiện chuyển đổi số, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh.

Đổi mới phương pháp dạy và học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin; khuyến khích các mô hình giáo dục, đào tạo mới nhằm tạo nguồn nhân lực chất lượng cao có khả năng thích ứng với môi trường công nghệ; nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục phổ thông, nhất là những nội dung liên quan tới công nghệ thông tin và ngoại ngữ.

Tập trung phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao; tiếp tục thực hiện chính sách thu hút, sử dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao về làm việc tại tỉnh đối với các ngành, lĩnh vực có nhu cầu.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân về ứng dụng công nghệ thông tin, các kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin, bảo mật cá nhân, xây dựng văn hoá số trong cộng đồng.

5. Phát triển các ngành và công nghệ ưu tiên

Tập trung phát triển các ngành, lĩnh vực có điều kiện ứng dụng như: Tài chính, ngân hàng, công nghiệp, nông nghiệp, y tế, giáo dục và đào tạo, tài nguyên và môi trường; giao dịch thương mại điện tử, du lịch số...

Thực hiện chính sách hỗ trợ các ngành và công nghệ ưu tiên chủ yếu thông qua đổi mới, hoàn thiện thể chế, tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi; hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng; phát triển nguồn nhân lực; phát triển khoa học và công nghệ...

6. Thúc đẩy chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

Thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội bảo đảm thống nhất, kết nối liên thông và đồng bộ theo đúng lộ trình.

Kết nối Công dịch vụ công trực tuyến của tỉnh với hạ tầng thanh toán số quốc gia đảm bảo đồng bộ, thống nhất; dùng chung và khai thác có hiệu quả hạ tầng mạng viễn thông để triển khai các dịch vụ thanh toán cho người dân. Hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt; khuyến khích các doanh nghiệp trong tỉnh xây dựng các hệ thống thanh toán số.

Triển khai tạo lập cơ sở dữ liệu số của tỉnh, tạo điều kiện để mọi công dân có thể cập nhật thông tin cần thiết về hoạt động của bộ máy Nhà nước. Từng bước đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thu thập, quản lý dữ liệu và giao dịch trên nền tảng Internet ở các cơ quan Nhà nước.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; chuẩn hoá và tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ quản lý Nhà nước các cấp. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước trong thực hiện chuyển đổi số. Hoàn thiện các quy trình, thủ tục hành chính phù hợp với hoạt động của chính quyền số, cắt giảm tối đa các giao dịch trực tiếp.

7. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế

Mở rộng hợp tác về khoa học, công nghệ với các đối tác, đặc biệt là các đối tác có trình độ khoa học công nghệ tiên tiến, đang đi đầu trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đẩy mạnh thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, chuyển giao công nghệ.

Triển khai các văn bản pháp luật, chính sách về đầu tư trực tiếp từ nước ngoài theo hướng nâng cao tiêu chuẩn công nghệ; khuyến khích hình thức liên doanh và tăng cường liên kết, chuyển giao công nghệ giữa các doanh nghiệp của tỉnh với các doanh nghiệp nước ngoài.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh tổ chức quán triệt Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân. Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả, phù hợp.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ các quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của địa phương để ban hành nghị quyết về các cơ chế, chính sách liên quan và tổ chức giám sát việc thực hiện.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cụ thể hóa Kế hoạch này và tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả, phù hợp với thực tế; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các ban đảng Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư TW Đảng (B/c),
- Các ban đảng Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các ban đảng Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các huyện ủy, thành ủy, ĐUTT Tỉnh ủy,
- Đ/c Chánh, Phó Chánh VPTU,
- Chuyên viên VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Hồng Thắng